

Bản án số: 118/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18/12/2023

V/v tranh chấp: “Ly hôn và nuôi dưỡng con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long

2. Bà Trần Thị Minh Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phục Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 220/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2023 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi dưỡng con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 618/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* anh **Kim Quốc D, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp G, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:* chị **Võ Thị Trúc P, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, TP ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Kim Quốc D trình bày:

Anh và chị P tiến đến hôn nhân từ năm 2012 (có đăng ký kết hôn theo luật định tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long ngày 03/12/2012). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống về tình cảm và kinh tế gia đình, hai bên đã cho nhau thời gian để hàn gắn nhưng không kết quả. Nay chị yêu cầu ly hôn với chị P.

- Về con chung: anh và chị P có 01 con chung là Kim Quốc T, sinh ngày 22/02/2013, khi ly hôn anh yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Võ Thị Trúc P trình bày:

Chị và anh D chung sống từ năm 2012 và có một con chung tên Kim Quốc T. Trong quá trình sống chung, chị và anh D phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, chị thường xuyên đi làm xa nên tình cảm vợ chồng không còn, nay chị cũng đồng ý ly hôn. Do bận đi làm xa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt chị.

- Về con chung: chị và anh D có 01 con chung là Kim Quốc T, sinh ngày 22/02/2013, chị đồng ý giao cháu T cho anh D nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu. Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Võ Thị Trúc P yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt chị P.

[2] Về hôn nhân: anh Kim Quốc D và chị Võ Thị Trúc P sống chung với nhau từ năm 2012, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của anh D và chị P, anh chị đều thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn và đồng ý ly hôn. Xét thấy, anh D và chị P không còn chung sống trong thời gian dài, cả hai anh chị đều không có động thái hàn gắn hôn nhân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu được ly hôn của anh D là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[3] Về con chung: anh D và chị P thống nhất khai có 01 con chung là cháu Kim Quốc T (nam), sinh ngày 22/02/2013, từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu T được anh D nuôi dưỡng, cháu T có nguyện vọng được sống với cha nên tiếp tục

giao con chung cho anh D nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng, anh D không yêu cầu nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: anh D và chị P khai không có nên không giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Kim Quốc D được ly hôn chị Võ Thị Trúc P.

2. Về con chung: Giao cháu Kim Quốc T, sinh ngày 22/02/2013 cho anh D nuôi dưỡng, chị P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị P, không ai có quyền cản trở chị P thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí: anh Kim Quốc D phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007270 ngày 27/10/2023 của Thi hành án dân sự huyện T thành án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc